

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-G-100 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-G-100 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA  
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.  
Số Hồ Sơ

County \_\_\_\_\_  
Quận/hạt \_\_\_\_\_

In The General Court Of Justice

Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý

District  Superior Court Division

Phân Bộ Tòa Án  Khu Vực  Thượng Thẩm

Additional File Numbers  
Các Số Hồ Sơ Khác

VERSUS  
CHỐNG LẠI

SUBPOENA  
TRÁT TÒA

G.S. 1A-1, Rule 45; 8-59, -61, -63; 15A-801, -802  
G.S. 1A-1, Quy định 45; 8-59, -61, -63; 15A-801, -802

Party Requesting Subpoena  
Bên yêu cầu trát tòa

State/Plaintiff  
Tiểu bang/Bên  
nguyên

Defendant  
Bên bị

**NOTE TO PARTIES NOT REPRESENTED BY COUNSEL:** Subpoenas may be produced at your request, but must be signed and issued by the office of the Clerk of Superior Court, or by a magistrate or judge.

**LƯU Ý DÀNH CHO CÁC ĐƯƠNG SỰ KHÔNG CÓ LUẬT SƯ ĐẠI DIỆN:** Các trát tòa có thể được ban hành theo yêu cầu của quý vị, nhưng phải do Lục Sự Tòa Thượng Thẩm, quan tòa hay thẩm phán ký tên và ban hành chính thức.

TO  
GỢI  
ĐẾN

Name And Address Of Person Subpoenaed  
Tên và địa chỉ của người nhận trát tòa

Alternate Address  
Địa chỉ khác

Telephone No.  
Số điện thoại

Telephone No.  
Số điện thoại

**YOU ARE COMMANDED TO:** (check all that apply):

**QUÝ VỊ ĐƯỢC LỆNH:** (đánh dấu tất cả các ô thích hợp):

- appear and testify, in the above entitled action, before the court at the place, date and time indicated below.  
có mặt tại địa điểm chỉ định vào ngày và giờ ghi dưới đây để làm chứng trước tòa án cho vụ án nêu trên.
- appear and testify, in the above entitled action, at a deposition at the place, date and time indicated below.  
có mặt tại địa điểm chỉ định vào ngày và giờ ghi dưới đây để tham gia buổi lấy lời khai có tuyên thệ cho vụ án nêu trên.
- produce and permit inspection and copying of the following items, at the place, date and time indicated below.  
cung cấp và cho phép việc kiểm tra, sao chép các tài liệu dưới đây, tại địa điểm chỉ định vào ngày và giờ ghi dưới đây.
- See attached list. (List here if space sufficient)  
Xem danh sách đính kèm. (Liệt kê tại đây nếu có đủ chỗ)

(Over)  
(Xem mặt sau)

Name And Location Of Court/Place Of Deposition/Place To Produce Tên và địa điểm tòa án/nơi lấy lời khai/nơi cung cấp tài liệu	Date To Appear/Produce, Until Released (mm/dd/yyyy) Ngày phải có mặt/cung cấp tài liệu, cho đến khi tòa án không yêu cầu nữa (tháng/ngày/năm)
	Time To Appear/Produce, Until Released Giờ phải có mặt/cung cấp tài liệu, cho đến khi tòa án không yêu cầu nữa <input type="checkbox"/> AM Sáng <input type="checkbox"/> PM Chiều
Name And Address Of Applicant Or Applicant's Attorney Tên và địa chỉ của người yêu cầu trả tòa hay luật sư của người yêu cầu trả tòa	Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm)
	Signature Chữ ký
Telephone No. Of Applicant Or Applicant's Attorney Số điện thoại của người yêu cầu trả tòa hay luật sư của người yêu cầu trả tòa	<input type="checkbox"/> Deputy CSC Phó LSTTT <input type="checkbox"/> Assistant CSC Phụ Tá LSTTT <input type="checkbox"/> Clerk Of Superior Court Lục Sự Tòa Thượng Thẩm <input type="checkbox"/> Magistrate Quan Tòa <input type="checkbox"/> Attorney/DA Luật Sư/Công Tố Viên <input type="checkbox"/> District Court Judge Thẩm Phán Tòa Án Khu Vực <input type="checkbox"/> Superior Court Judge Thẩm Phán Tòa Án Thượng Thẩm

**RETURN OF SERVICE  
HỒI BÁO SAU KHI TỔNG ĐẠT**

I certify this subpoena was received and served on the person subpoenaed as follows:

Tôi xác nhận rằng trả tòa này được nhận và tổng đạt cho người có tên trong trả bằng cách sau đây:

- By  personal delivery.  registered or certified mail, receipt requested and attached.  
giao trực tiếp. thư đăng ký hay thư bảo đảm có yêu cầu ký nhận hồi báo, và giấy ký nhận được đính kèm.
- telephone communication by Sheriff (use only for a witness subpoenaed to appear and testify).  
cảnh sát trưởng quận/hạt đã báo qua điện thoại (chỉ sử dụng phương cách này đối với các nhân chứng được lệnh hầu tòa để làm chứng).
- telephone communication by local law enforcement agency (use only for a witness subpoenaed to appear and testify in a criminal case).  
cơ quan thi hành luật pháp địa phương đã báo qua điện thoại (chỉ sử dụng phương cách này đối với các nhân chứng được lệnh hầu tòa để làm chứng trong một vụ án hình sự).

**NOTE TO COURT:** If the witness was served by telephone communication from a local law enforcement agency in a criminal case, the court may not issue a show cause order or order for arrest against the witness until the witness has been served personally with the written subpoena.

**LƯU Ý DÀNH CHO TÒA ÁN:** Nếu việc tổng đạt trả tòa cho nhân chứng trong một vụ án hình sự được thực hiện bằng việc cơ quan thi hành luật pháp địa phương thông báo qua điện thoại, tòa án không được ra lệnh hầu tòa để trình bày lý do hoặc lệnh bắt giữ nhân chứng cho đến khi nào một bản trả tòa được giao trực tiếp cho nhân chứng đó.

- I was unable to serve this subpoena. Reason unable to serve: \_\_\_\_\_  
Tôi đã không thể tổng đạt trả tòa này. Lý do không thể tổng đạt được: \_\_\_\_\_

Service Fee Phi tổng đạt \$	<input type="checkbox"/> Paid Đã trả <input type="checkbox"/> Due Đến hạn trả	Date Served (mm/dd/yyyy) Ngày tổng đạt (tháng/ngày/năm)	Name Of Authorized Server (type or print) Tên của người được ủy quyền tổng đạt trả tòa (đánh máy hay viết chữ in)	Signature Of Authorized Server Chữ ký của người được ủy quyền tổng đạt trả tòa	Title/Agency Chức danh/Cơ quan
--------------------------------	--	--	--	---	-----------------------------------

**NOTE TO PERSON REQUESTING SUBPOENA:** A copy of this subpoena must be delivered, mailed or faxed to the attorney for each party in this case. If a party is not represented by an attorney, the copy must be mailed or delivered to the party. This does not apply in criminal cases.

**LƯU Ý DÀNH CHO NGƯỜI YÊU CẦU TRẢ TÒA:** Một bản sao trả tòa này phải được giao trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện hay fax đến luật sư của mỗi đương sự trong vụ này. Nếu một đương sự không có luật sư đại diện, một bản sao phải được gửi qua bưu điện hay giao trực tiếp cho đương sự đó. Quy định này không áp dụng cho các vụ án hình sự.

(Please See Reverse Side)  
(Vui lòng xem mặt sau)

**NOTE: Rule 45, North Carolina Rules of Civil Procedure, Subsections (c) and (d).**

**LƯU Ý: Mục (c) và (d) của Quy Định 45, Bộ Quy Định Tố Tụng Dân Sự của North Carolina.**

**(c) Protection Of Persons Subject To Subpoena**

**(c) Việc Bảo Vệ Cho Người Nhận Trát Tòa**

(1) Avoid undue burden or expense. - A party or an attorney responsible for the issuance and service of a subpoena shall take reasonable steps to avoid imposing an undue burden or expense on a person subject to the subpoena. The court shall enforce this subdivision and impose upon the party or attorney in violation of this requirement an appropriate sanction that may include compensating the person unduly burdened for lost earnings and for reasonable attorney's fees.

Tránh gây khó khăn hay phí tổn quá mức. - Một đương sự hay luật sư yêu cầu ban hành và tổng đạt trát tòa phải thực hiện các bước hợp lý để tránh gây khó khăn hay phí tổn quá mức cho người nhận trát tòa. Tòa án sẽ đảm bảo các bên tuân thủ tiêu chuẩn này và áp dụng hình phạt thích hợp đối với bất kỳ đương sự hay luật sư nào vi phạm yêu cầu này, có thể gồm việc bắt họ bồi thường cho người chịu khó khăn quá mức các khoản như tiền lương bị mất hay chi phí luật sư hợp lý.

(2) For production of public records or hospital medical records. - Where the subpoena commands any custodian of public records or any custodian of hospital medical records, as defined in G.S. 8-44.1, to appear for the sole purpose of producing certain records in the custodian's custody, the custodian subpoenaed may, in lieu of personal appearance, tender to the court in which the action is pending by registered or certified mail or by personal delivery, on or before the time specified in the subpoena, certified copies of the records requested together with a copy of the subpoena and an affidavit by the custodian testifying that the copies are true and correct copies and that the records were made and kept in the regular course of business, or if no such records are in the custodian's custody, an affidavit to that effect. When the copies of records are personally delivered under this subdivision, a receipt shall be obtained from the person receiving the records. Any original or certified copy of records or an affidavit delivered according to the provisions of this subdivision, unless otherwise objectionable, shall be admissible in any action or proceeding without further certification or authentication. Copies of hospital medical records tendered under this subdivision shall not be open to inspection or copied by any person, except to the parties to the case or proceedings and their attorneys in depositions, until ordered published by the judge at the time of the hearing or trial. Nothing contained herein shall be construed to waive the physician-patient privilege or to require any privileged communication under law to be disclosed.

Đối với trát yêu cầu cung cấp hồ sơ công khai hoặc hồ sơ y tế của bệnh viện. - Nếu trát tòa yêu cầu một người quản lý, lưu giữ hồ sơ công khai hoặc hồ sơ y tế của một bệnh viện (như được định nghĩa trong G.S. 8-44.1) ra tòa vì một mục đích duy nhất là cung cấp một số hồ sơ nhất định do người đó quản lý thì, thay vì đích thân xuất hiện trên tòa án, người nhận trát tòa có thể trực tiếp giao nộp hồ sơ qua thư đăng ký hay thư bảo đảm bản sao y bản chính của các hồ sơ được yêu cầu cho tòa án nơi xét xử vụ án vào hay trước ngày ghi trong trát tòa cùng với một bản sao trát tòa và một bản khai hữu thể của người quản lý hồ sơ chứng nhận rằng các bản sao là chính xác, đúng với bản chính, và rằng hồ sơ được tạo lập và lưu giữ trong quá trình hoạt động thông thường của tổ chức; hoặc nếu người quản lý không có các hồ sơ được yêu cầu thì phải nêu điều đó trong bản khai hữu thể. Khi bản sao hồ sơ được giao trực tiếp theo như được miêu tả trong tiểu mục này, người nhận hồ sơ phải ký biên nhận cho người giao hồ sơ. Các hồ sơ gốc, bản sao hồ sơ hoặc bản khai hữu thể được giao nộp theo các điều khoản của tiểu mục này sẽ được coi là hợp lệ để sử dụng vào bất kỳ vụ án hay thủ tục nào mà không cần phải chứng nhận hay chứng thực thêm trừ khi có lý do khác để phản đối các hồ sơ đó. Các bản sao hồ sơ y tế của bệnh viện được giao nộp theo tiểu mục này sẽ không bị bất kỳ người nào kiểm tra hay sao chép ngoài các đương sự trong vụ án, thủ tục đó hoặc luật sư đại diện cho đương sự trong buổi lấy lời khai có tuyên thệ, cho đến khi thẩm phán ra lệnh công bố hồ sơ tại phiên tòa hay phiên xét xử. Không có gì trong quy định này có thể được hiểu là hủy bỏ đặc quyền giữ kín thông tin trao đổi giữa bác sĩ và bệnh nhân, hoặc bắt buộc tiết lộ bất kỳ thông tin thuộc đặc quyền pháp định nào.

(3) Written objection to subpoena. - Subject to subsection (d) of this rule, a person commanded to appear at a deposition or to produce and permit the inspection and copying of records, books, papers, documents, electronically stored information, or tangible things may, within 10 days after service of the subpoena or before the time specified for compliance if the time is less than 10 days after service, serve upon the party or the attorney designated in the subpoena written objection to the subpoena, setting forth the specific grounds for the objection. The written objection shall comply with the requirements of Rule 11. Each of the following grounds may be sufficient for objecting to a subpoena:

- a. The subpoena fails to allow reasonable time for compliance.
- b. The subpoena requires disclosure of privileged or other protected matter and no exception or waiver applies to the privilege or protection.
- c. The subpoena subjects a person to an undue burden or expense.
- d. The subpoena is otherwise unreasonable or oppressive.
- e. The subpoena is procedurally defective.

Văn bản phản đối trát tòa. - Theo mục (d) của quy định này, một người được lệnh xuất hiện tại một buổi lấy lời khai có tuyên thệ hoặc cung cấp và cho phép kiểm tra, sao chép các hồ sơ, sách vở, giấy tờ, văn bản, thông tin điện tử hoặc các đồ vật hữu hình khác thì có quyền tổng đạt cho đương sự hoặc luật sư có tên trong trát tòa một văn bản phản đối trát tòa với nội dung nêu rõ các lý do cụ thể cho việc phản đối đó. Văn bản phản đối phải được tổng đạt trong vòng 10 ngày sau ngày tổng đạt trát tòa, hoặc nếu thời gian đến ngày hẹn trong trát tòa ít hơn 10 ngày thì phải tổng đạt trước ngày hẹn trong trát tòa. Văn bản phản đối phải tuân thủ các yêu cầu của Quy Định 11. Sau đây là các lý do có thể được coi là chính đáng để phản đối một trát tòa:

- a. Trát tòa không cho đủ thời gian để có thể tuân thủ được.
- b. Trát tòa yêu cầu tiết lộ các tài liệu thuộc đặc quyền pháp định hay được bảo vệ và không có trường hợp ngoại lệ hay miễn trừ nào có thể áp dụng để hủy bỏ đặc quyền hay sự bảo vệ đó.
- c. Trát tòa gây khó khăn hay phí tổn quá mức cho một người nào đó.
- d. Trát tòa không hợp lý hoặc gây phiền toái quá mức vì một lý do khác.
- e. Trát tòa có vấn đề về mặt thủ tục.

(4) Order of court required to override objection. - If objection is made under subdivision (3) of this subsection, the party serving the subpoena shall not be entitled to compel the subpoenaed person's appearance at a deposition or to inspect and copy materials to which an objection has been made except pursuant to an order of the court. If objection is made, the party serving the subpoena may, upon notice to the subpoenaed person, move at any time for an order to compel the subpoenaed person's appearance at the deposition or the production of the materials designated in the subpoena. The motion shall be filed in the court in the county in which the deposition or production of materials is to occur.

Phải có lệnh của tòa án mới có thể hành trát tòa bị phản đối. - Nếu có sự phản đối như được miêu tả trong tiểu mục (3) của mục này, đương sự tổng đạt trát tòa sẽ không có quyền bắt buộc người nhận trát xuất hiện tại buổi lấy lời khai có tuyên thệ hoặc được kiểm tra và sao chép các tài liệu bị phản đối, trừ khi có lệnh của tòa án cho phép điều đó. Nếu có sự phản đối, đương sự tổng đạt trát tòa, vào bất kỳ lúc nào miễn là có thông báo trước cho người nhận trát, có thể nộp kiến nghị yêu cầu tòa án ra lệnh cưỡng chế người nhận trát xuất hiện tại buổi lấy lời khai có tuyên thệ hoặc cung cấp các tài liệu được ghi trong trát tòa. Kiến nghị này phải được đăng nộp tại tòa án ở quận/hạt mà việc lấy lời khai có tuyên thệ hoặc cung cấp tài liệu sẽ diễn ra.

(5) Motion to quash or modify subpoena. - A person commanded to appear at a trial, hearing, deposition, or to produce and permit the inspection and copying of records, books, papers, documents, electronically stored information, or other tangible things, within 10 days after service of the subpoena or before the time specified for compliance if the time is less than 10 days after service, may file a motion to quash or modify the subpoena. The court shall quash or modify the subpoena if the subpoenaed person demonstrates the existence of any of the reasons set forth in subdivision (3) of this subsection. The motion shall be filed in the court in the county in which the trial, hearing, deposition, or production of materials is to occur.

Kiến nghị bãi bỏ hay sửa đổi trát tòa. - Một người được lệnh xuất hiện tại một phiên xét xử, phiên tòa, buổi lấy lời khai có tuyên thệ hoặc được lệnh cung cấp và cho phép kiểm tra, sao chép các hồ sơ, sách vở, giấy tờ, văn bản, thông tin điện tử hoặc các đồ vật hữu hình khác thì có thể nộp kiến nghị yêu cầu bãi bỏ hay sửa đổi trát tòa đó trong vòng 10 ngày sau ngày tổng đạt trát tòa, hoặc nếu thời gian đến ngày hẹn trong trát tòa ít hơn 10 ngày thì phải tổng đạt trước ngày hẹn trong trát tòa. Tòa án sẽ bãi bỏ hay sửa đổi trát tòa nếu người nhận trát chứng minh được bất kỳ lý do nào được ghi tại tiểu mục (3) của mục này. Kiến nghị này phải được đăng nộp tại tòa án ở quận/hạt mà phiên xét xử, phiên tòa, buổi lấy lời khai có tuyên thệ hoặc việc cung cấp tài liệu sẽ diễn ra.

(Over)

(Xem mặt sau)

(6) Order to compel: expenses to comply with subpoena. - When a court enters an order compelling a deposition or the production of records, books, papers, documents, electronically stored information, or other tangible things, the order shall protect any person who is not a party or an agent of a party from significant expense resulting from complying with the subpoena. The court may order that the person to whom the subpoena is addressed will be reasonably compensated for the cost of producing the records, books, papers, documents, electronically stored information, or tangible things specified in the subpoena.

Lệnh cưỡng chế: các phí tổn khi tuân thủ trật tòa. - Khi tòa án ra lệnh cưỡng chế một người phải tham gia buổi lấy lời khai có tuyên thệ hoặc cung cấp hồ sơ, sách vở, giấy tờ, văn bản, thông tin điện tử hoặc các đồ vật hữu hình khác, thì lệnh đó phải bảo vệ bất kỳ người nào không phải là đương sự hay người đại diện cho đương sự khỏi phải chịu các phí tổn đáng kể khi tuân thủ trật tòa. Tòa án có thể ra lệnh trả khoản thù lao hợp lý cho người có tên trong trật tòa để bù lại chi phí của việc cung cấp các hồ sơ, sách vở, giấy tờ, văn bản, thông tin điện tử hoặc các đồ vật hữu hình khác được liệt kê trong trật tòa.

(7) Trade secrets: confidential information. - When a subpoena requires disclosure of a trade secret or other confidential research, development, or commercial information, a court may, to protect a person subject to or affected by the subpoena, quash or modify the subpoena, or when the party on whose behalf the subpoena is issued shows a substantial need for the testimony or material that cannot otherwise be met without undue hardship, the court may order a person to make an appearance or produce the materials only on specified conditions stated in the order.

Bí mật thương mại; thông tin bảo mật. - Khi một trật tòa yêu cầu tiết lộ các bí mật thương mại hoặc thông tin nghiên cứu, phát triển hay thương mại khác được bảo mật, tòa án có thể bãi bỏ hay sửa đổi trật tòa để bảo vệ những người nhận trật hoặc người bị ảnh hưởng bởi trật đó; mặt khác, nếu đương sự yêu cầu trật tòa có thể chứng minh được rằng lời khai hay tài liệu đó là rất cần thiết và không có cách khác thì nào khác có thể thu thập được thì tòa án có thể ra lệnh bắt người nhận trật xuất hiện hoặc cung cấp tài liệu với một số điều kiện cụ thể được nêu trong lệnh tòa.

(8) Order to quash: expenses. - When a court enters an order quashing or modifying the subpoena, the court may order the party on whose behalf the subpoena is issued to pay all or part of the subpoenaed person's reasonable expenses including attorney's fees.

Lệnh bãi bỏ trật tòa: các phí tổn. - Khi ra lệnh bãi bỏ hay sửa đổi trật tòa, tòa án có thể đồng thời ra lệnh bắt đương sự yêu cầu trật tòa phải thanh toán toàn bộ hay một phần chi phí hợp lý của người nhận trật, gồm cả chi phí luật sư.

#### (d) Duties In Responding To Subpoena

##### (d) Các Nghĩa Vụ Phục Đáp Trật Tòa

(1) Form of response. - A person responding to a subpoena to produce records, books, documents, electronically stored information, or tangible things shall produce them as they are kept in the usual course of business or shall organize and label them to correspond with the categories in the request.

Cách phục đáp. - Để đáp lại một trật tòa yêu cầu cung cấp hồ sơ, sách vở, văn bản, thông tin điện tử hoặc các đồ vật hữu hình, người nhận trật sẽ cung cấp các tài liệu đó theo thứ tự lưu giữ trong quá trình hoạt động thông thường của tổ chức, hoặc sẽ sắp xếp lại và dán nhãn vào các tài liệu tương ứng với các loại thông tin được yêu cầu.

(2) Form of producing electronically stored information not specified. - If a subpoena does not specify a form for producing electronically stored information, the person responding must produce it in a form or forms in which it ordinarily is maintained or in a reasonably useable form or forms.

Trường hợp không chỉ định cụ thể hình thức cung cấp thông tin điện tử. - Nếu trật tòa không chỉ định cụ thể hình thức cung cấp thông tin điện tử, người nhận trật cần cung cấp thông tin dưới (các) hình thức mà thông tin đó thường được lưu trữ hoặc (các) hình thức tương đối dễ sử dụng.

(3) Electronically stored information in only one form. - The person responding need not produce the same electronically stored information in more than one form.

Trường hợp thông tin điện tử chỉ có một hình thức. - Người nhận trật không cần cung cấp cùng một thông tin điện tử dưới nhiều hình thức khác nhau.

(4) Inaccessible electronically stored information. - The person responding need not provide discovery of electronically stored information from sources that the person identifies as not reasonably accessible because of undue burden or cost. On motion to compel discovery or for a protective order, the person responding must show that the information is not reasonably accessible because of undue burden or cost. If that showing is made, the court may nonetheless order discovery from such sources if the requesting party shows good cause, after considering the limitations of Rule 26(b)(1a). The court may specify conditions for discovery, including requiring the party that seeks discovery from a nonparty to bear the costs of locating, preserving, collecting, and producing the electronically stored information involved.

Trường hợp thông tin điện tử không truy cập được. - Người nhận trật không cần cung cấp thông tin điện tử từ các nguồn mà người đó cho là không khả thi vì việc truy cập sẽ gây khó khăn hay phí tổn quá mức. Nếu đương sự nộp kiến nghị yêu cầu tòa án ra lệnh cưỡng chế, hoặc nếu trật tòa liên quan đến một lệnh bảo vệ, thì người nhận trật phải chứng minh được rằng việc truy cập thông tin là không khả thi vì sẽ gây khó khăn hay phí tổn quá mức. Cho dù người nhận trật chứng minh được điều đó, nhưng tòa án vẫn có thể ra lệnh bắt họ cung cấp thông tin từ các nguồn đó nếu đương sự yêu cầu trật tòa cho thấy có lý do chính đáng và sau khi tòa án xem xét các giới hạn được nêu trong Quy Định 26(b)(1a). Tòa án có thể đặt ra các điều kiện đối với việc cung cấp thông tin, bao gồm việc yêu cầu đương sự muốn có thông tin từ một người không dính líu đến vụ án phải chịu phí tổn cho việc tìm kiếm, lưu giữ, thu thập và cung cấp các thông tin điện tử có liên quan.

(5) Specificity of objection. - When information subject to a subpoena is withheld on the objection that it is subject to protection as trial preparation materials, or that it is otherwise privileged, the objection shall be made with specificity and shall be supported by a description of the nature of the communications, records, books, papers, documents, electronically stored information, or other tangible things not produced, sufficient for the requesting party to contest the objection.

Phản đối phải rõ ràng, cụ thể. - Khi người nhận trật từ chối cung cấp thông tin được yêu cầu vì phản đối rằng thông tin đó được bảo vệ theo quy tắc giữ kín tài liệu dùng để chuẩn bị cho phiên xét xử hoặc do một đặc quyền khác, văn bản phản đối của họ phải cụ thể và miêu tả đầy đủ bản chất của các thông tin trao đổi, hồ sơ, sách vở, giấy tờ, văn bản, thông tin điện tử hoặc các đồ vật hữu hình khác không được cung cấp để đương sự yêu cầu có thể chống lại lời phản đối của họ.

(Over)  
(Xem mặt sau)

**INFORMATION FOR WITNESS  
THÔNG TIN DÀNH CHO NHÂN CHỨNG**

**NOTE:** *If you have any questions about being subpoenaed as a witness, you should contact the person named on Page One of this Subpoena in the box labeled "Name And Address Of Applicant Or Applicant's Attorney."*

**LƯU Ý:** *Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi nào về việc được lệnh ra tòa làm chứng, quý vị nên liên lạc với người có tên trong khung với tựa đề "Tên và địa chỉ của người yêu cầu bắt tòa hay luật sư của người yêu cầu bắt tòa" ở trang một của bắt tòa này.*

**DUTIES OF A WITNESS**

**CÁC NGHĨA VỤ CỦA NHÂN CHỨNG**

- Unless otherwise directed by the presiding judge, you must answer all questions asked when you are on the stand giving testimony.  
*Quý vị phải trả lời tất cả các câu hỏi được hỏi khi đang làm chứng trước tòa, trừ khi thẩm phán chủ tọa hướng dẫn khác đi.*
- In answering questions, speak clearly and loudly enough to be heard.  
*Khi trả lời câu hỏi, hãy nói rõ ràng và đủ to để mọi người nghe được.*
- Your answers to questions must be truthful.  
*Quý vị phải trả lời đúng sự thật tất cả các câu hỏi.*
- If you are commanded to produce any items, you must bring them with you to court or to the deposition.  
*Nếu quý vị được lệnh cung cấp bất cứ thứ gì, quý vị phải đem đồ vật đó đến tòa án hoặc buổi lấy lời khai có tuyên thệ.*
- You must continue to attend court until released by the court. You must continue to attend a deposition until the deposition is completed.  
*Quý vị phải tiếp tục có mặt đều đặn tại tòa án cho đến khi tòa án không yêu cầu nữa. Quý vị phải tiếp tục có mặt đều đặn tại buổi lấy lời khai có tuyên thệ cho đến khi xong.*

**BRIBING OR THREATENING A WITNESS**

**ĐÚT LÓT HAY HÂM DỌA NHÂN CHỨNG**

It is a violation of State law for anyone to attempt to bribe, threaten, harass, or intimidate a witness. If anyone attempts to do any of these things concerning your involvement as a witness in a case, you should promptly report that to the district attorney or the presiding judge.

*Luật pháp Tiểu Bang nghiêm cấm việc bất kỳ ai cố gắng đút lót, hăm dọa, quấy nhiễu hay gây sợ hãi cho nhân chứng. Nếu bất kỳ người nào có hành vi như vậy với quý vị liên quan đến sự tham gia của quý vị với tư cách là nhân chứng trong một vụ án, quý vị nên ngay tức khắc báo cáo cho công tố viên quận/hạt hay thẩm phán chủ tọa biết.*

**WITNESS FEE**

**TIỀN THỦ LAO CHO NHÂN CHỨNG**

A witness under subpoena and that appears in court to testify, is entitled to a small daily fee, and to travel expense reimbursement, if it is necessary to travel outside the county in order to testify. (The fee for an "expert witness" will be set by the presiding judge.) After you have been discharged as a witness, if you desire to collect the statutory fee, you should immediately contact the Clerk's office and certify your attendance as a witness so that you will be paid any amount due you.

*Các nhân chứng ra tòa để làm chứng theo bắt tòa có quyền nhận được một khoản thù lao nhỏ mỗi ngày cũng như được bồi hoàn tiền đi lại nếu họ phải ra khỏi quận/hạt của mình để đến nơi làm chứng. (Mức thù lao cho các "nhân chứng chuyên gia" sẽ do thẩm phán chủ tọa quyết định.) Sau khi quý vị hoàn thành trách nhiệm làm chứng, nếu muốn nhận được khoản thù lao pháp định này thì quý vị nên liên lạc ngay với văn phòng Lục Sự, xác nhận rằng quý vị đã làm chứng trước tòa và họ sẽ trả cho quý vị số tiền theo quy định.*

VUI LÒNG ĐIỂN VÀO PHIÊN BẢN TIẾNG ANH CỦA MẪU NÀY